

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH LIÊU  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 29/7/2021

“V/v Ly hôn, và nuôi con  
khi ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LIÊU – TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Ngô Tiến Thành.

- Bà Vi Thị Đẹp.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lục Văn Biên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Lê Quang Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đặng Thị T; sinh năm 1993; Nơi cư trú: thôn C, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến T; sinh năm 1992; Nơi cư trú: thôn C, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Nguyên đơn chị Đặng Thị T có đơn đề nghị Hội đồng tiến hành xét xử vắng mặt chị và chị có quan điểm về yêu cầu xin ly hôn và nuôi con chung như sau:

Về tình cảm: Theo đơn khởi kiện ngày 10/3/2021 và bản tự khai chị Đặng Thị T trình bày: Chị T và anh Nguyễn Tiến T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 14/8/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình chung sống hạnh phúc trong khoảng 7 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm, lối sống bất đồng, khó hòa hợp, dẫn đến vợ chồng thường xuyên to tiếng, xô xát lẫn nhau, tình cảm ngày vợ chồng càng nguội lạnh. Nguyên nhân nữa do anh T có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, không quan tâm đến gia đình. Sau mỗi lần cãi nhau, anh chị lại sống ly thân từ 01 – 02 tháng. Chị T cũng đã nói

chuyện, góp ý với anh T, gia đình hai bên nội ngoại cũng hòa giải, khuyên nhủ nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn. Vợ, chồng cũng đã ly thân khoảng hơn 3 tháng trở lại đây, không còn quan tâm đến nhau nữa. Đến nay, tình cảm yêu thương vợ chồng đã hết, nên chị T đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Tiến T.

Về con chung: Chị T xác nhận có 01 con chung là: Nguyễn Đức H, sinh ngày 24/11/2012 khi ly hôn vợ chồng chị thỏa thuận với nhau, anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi đủ 18 tuổi; chị T không phải cấp dưỡng cho con chung. Chị có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị T và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Tiến T có đơn xin xét xử vắng mặt phiên tòa nhưng có lời khai tại hồ sơ và tại phiên hòa giải thể hiện mong muốn đoàn tụ, không đồng ý ly hôn với chị T, nhưng trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt anh có quan điểm như sau; Về tình cảm: anh T đồng ý yêu cầu xin ly hôn của chị T; Về con chung: Khi ly hôn vợ chồng anh chị thỏa thuận với nhau. Anh T là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Đức H, sinh ngày 24/11/2012 cho đến khi đủ 18 tuổi, thu nhập của anh được 15.000.000đ/tháng (mười lăm triệu đồng, một tháng); Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung chị có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở; Về tài sản chung, công nợ chung: Anh T và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng các thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xét thấy có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn và yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung của anh Nguyễn Tiến T, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về pháp luật tố tụng: bị đơn anh Nguyễn Tiến T có địa chỉ nơi cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, nên yêu cầu xin ly hôn của chị T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 và điểm a khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự. nguyên đơn Đặng Thị T và bị đơn Nguyễn Tiến T đều có đơn đề nghị

xét xử vắng mặt nên nên căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa Chị Đặng Thị T và anh Nguyễn Tiến T được xác lập trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 14/8/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh. Đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc trong khoảng 7 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm, lối sống bất đồng, khó hòa hợp, dẫn đến vợ chồng thường xuyên to tiếng, xô xát, lẫn nhau, tình cảm ngày vợ chồng càng nguội lạnh. Nguyên nhân nữa do anh T có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, không quan tâm đến gia đình. Sau mỗi lần cãi nhau, anh chị lại sống ly thân từ 01 – 02 tháng. Chị T đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh T vẫn không sửa đổi. Từ đó dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn và vợ chồng chị đã sống ly thân từ ngày chị làm đơn xin ly hôn cho đến nay không ai quan tâm đến ai. Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt của chị T và anh T đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng chị T và anh T được ly hôn

Hội đồng xét xử xét thấy, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng theo chị T trình bày Nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm, lối sống bất đồng, khó hòa hợp, dẫn đến vợ chồng thường xuyên to tiếng, xô xát, lẫn nhau, tình cảm ngày vợ chồng càng nguội lạnh. Nguyên nhân nữa do anh T có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, không quan tâm đến gia đình. Sau mỗi lần cãi nhau, anh chị lại sống ly thân từ 01 – 02 tháng. vợ chồng chị đã sống ly thân từ ngày chị làm đơn xin ly hôn cho đến nay không ai quan tâm đến ai. Qua xác minh ở nơi cư trú cho thấy chị T và anh T có xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn thì thôn bản không nắm được. Chị T và anh T chưa nhờ cán bộ thôn bản hòa giải mâu thuẫn vợ chồng. Đối chiếu với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử thấy tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh T mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu giải quyết cho ly hôn của chị T và anh T là có căn cứ được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Đặng Thị T và anh Nguyễn Tiến T có 01 con chung là Nguyễn Đức H, sinh ngày 24/11/2012. Chị T và anh T cùng thỏa thuận thống nhất: Anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh có thu nhập được 15.000.000đ/tháng (mười lăm triệu đồng, một tháng), đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Chị T không phải cấp dưỡng cho con chung, chị có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi thu nhập của anh được 15.000.000đ/tháng (mười lăm triệu đồng, một tháng), đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Chị T không phải cấp dưỡng cho con chung, chị có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở. Xét thấy việc thỏa thuận nuôi con chung của chị T và anh T phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và điều 83 luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị T và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập

[5] Về án phí: Chị Đặng Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Khoản 1 điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

### **Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn, nuôi con khi ly hôn của chị Đặng Thị T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Tiến T.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận nuôi con chung của chị T và anh T: Anh T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, thu nhập của anh được 15.000.000đ/tháng (mười lăm triệu đồng, một tháng), đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Chị T không phải cấp dưỡng cho con chung, chị có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đặng Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị T đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng số: 0003825 ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Liêu; Chị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Bình Liêu;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Bình Liêu;
- UBND xã H, Bình Liêu, Quảng Ninh;
- UBND xã Đ, huyện Đ, Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Thị Hải**